

Số: 16 /BC-UBND

Sơn Tây, ngày 12 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả việc thực hiện cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 35/NĐ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-BTV ngày 01/4/2022 của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh về giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 396/UBND –LD, ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn về việc báo cáo kết quả thực hiện cơ chế, chính sách theo Nghị quyết 35/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016-2020 phục vụ Đoàn giám sát tỉnh. Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, số văn bản ban hành:

Công tác giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, quan trọng, nhất quán, xuyên suốt trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển địa phương. Do đó, công tác giảm nghèo luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách. Qua đó, từng bước cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Mục tiêu giảm nghèo được đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và lồng ghép với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng đô thị văn minh; hàng năm, chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện đúng quy định từ đó xác định các đối tượng thụ hưởng chính sách; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo tới đối tượng thụ hưởng.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, để lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững có kết quả, Đảng ủy, UBND xã Sơn Tây hàng năm đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện, như Kế hoạch điều tra rà soát hộ nghèo các năm, kế hoạch giảm nghèo, công văn chỉ đạo, đôn đốc công tác điều tra, rà soát, Quyết định thành lập BCD, tổ phức tra, tổ rà soát... để từ đó triển khai thực hiện có hiệu quả công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định rõ nguyên nhân nghèo, cận nghèo, những thiếu hụt các dịch vụ cơ bản tạo cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững

2. Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách hỗ trợ của các cấp đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo qua hệ thống loa truyền thanh xã, các thôn, công thông tin điện tử xã cũng như qua các cuộc hội họp, sinh hoạt chi bộ, cụm dân cư, các chi hội, chi đoàn nhằm đưa các chủ trương, chính sách của nhà nước đến tận người dân. Sau khi có Nghị quyết BCH Đảng bộ, UBND xã họp xây dựng kế hoạch, tổ chức họp BCD, các ban ngành đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội phân công cụ thể cho các ban ngành đoàn thể trực tiếp chỉ đạo, giúp đỡ các hộ phát triển sản xuất, thoát nghèo bền vững. Hàng tháng, hàng quý, sơ kết nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được, những khó khăn vướng mắc để thảo luận tìm giải pháp thực hiện từ các thôn và đến tận hộ dân.

- Ủy ban MTTQ thực hiện cuộc vận động “Ủng hộ quỹ vì người nghèo”. Hội Nông dân đã phối hợp với các ban ngành tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, hội viên, nông dân về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững lồng ghép với các chương trình xây dựng Nông thôn mới bằng nhiều hình thức. Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức các phong trào “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”, “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, “Chương trình hỗ trợ phụ nữ tạo việc làm, tăng thu nhập”... Hội viên Hội Cựu chiến binh giúp các hội viên nghèo vay vốn, góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động của gia đình hội viên... Những hoạt động này đã giúp cho hộ nghèo, cận nghèo thay đổi được nhận thức và vươn lên thoát nghèo.

- Quy trình rà soát hộ nghèo hàng năm diễn ra công khai, minh bạch, đúng đối tượng theo quy định theo thông tư 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 về hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và các hướng dẫn của Phòng Lao động, Thương binh và xã hội. Qua các đợt điều tra, rà soát sẽ xác định được tình hình diễn biến về hộ nghèo, hộ cận nghèo, nguyên nhân thoát nghèo, tái nghèo và nghèo mới phát sinh làm cơ sở cho việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, xây dựng kế hoạch giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm đảm bảo kịp thời, phù hợp.

3. Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể:

Trong những năm qua, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của toàn xã hội. Năm 2021, xã có 51 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 2.06% giảm hơn so với năm 2016 (4.65%); Tỷ lệ hộ cận nghèo: 2.99% giảm hơn so với năm 2016 là 2,41% +. Tuy nhiên các chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo luôn được thực hiện kịp thời, đầy đủ, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, các quyền lợi chính đáng cho đối tượng yếu thế trong xã hội.

3.1. Bảo hiểm y tế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo

Những năm qua, việc tổ chức, thực hiện chính sách BHYT đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo cũng như các đối tượng Bảo trợ xã hội, Người có công được thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, không đê trùng thê, thiếu thê đã phần nào khẳng định sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương là yếu tố then chốt, quyết định đến hiệu quả thực hiện mục tiêu bao phủ BHXH, BHYT toàn dân. Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây, kịp thời lập danh sách

cấp thẻ BHYT cho đối tượng thuộc diện chính sách chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều chuyển cho cơ quan BHXH để cấp thẻ BHYT ngay từ khi có quyết định phê duyệt danh sách hộ, khẩu nghèo, cận nghèo. Qua đó, 100% hộ, khẩu nghèo, cận nghèo chưa được cấp thẻ BHYT ở các đối tượng khác sẽ được lập danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT, đối với những đối tượng như Trẻ em dưới 6 tuổi, người đang hưởng chính sách ưu đãi người có công, Bảo trợ xã hội... sẽ được lọc ra tránh trùng thẻ làm thất thoát ngân sách cho nhà nước. Đối với hộ nghèo, được Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ và 100% kinh phí khám chữa bệnh; hộ cận nghèo được hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ và 95% kinh phí khám chữa bệnh theo quy định.

3.2. *Vay vốn tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo*

- Thực hiện theo Quyết định 157/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng chính sách xã hội huyện hỗ trợ chính sách cho 100% học sinh sinh viên con hộ nghèo, cận nghèo được vay vốn.

Nguồn vốn tín dụng Ngân hàng chính sách xã hội huyện cho vay bằng hình thức ủy thác thông qua các hội đoàn thể: Hội Liên hiệp phụ nữ, hội Nông dân, hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên... nhằm giúp đỡ các hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; trong giai đoạn từ năm 2016-2020, đã có 262 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội với tổng số **kinh phí** 11.060.000.000 đồng.

Năm 2020 có 10 được Hỗ trợ mô hình giảm nghèo theo Nghị quyết số 35/NĐ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2016 - 2020(9 hộ nghèo và 01 hộ cận nghèo với số kinh phí 100 triệu đồng).

Tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ người vay có nguồn lực để đầu tư các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ. Trong giai đoạn 2016-2021, đã thu hút, tạo việc làm cho trên nhiều lao động, tăng thu nhập cho người vay vốn

3.3. *Sử dụng nước hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường*

- Nhằm góp phần giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã có nhiều chính sách ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh: nước máy, nước giếng khoan, giếng đào có bảo vệ...ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện và Mặt trận Tổ quốc thị trấn còn có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo xây dựng các công trình vệ sinh: Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hà Tĩnh quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2020; Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh và

chương trình mỗi xã một sản phẩm huyện Hương Sơn năm 2021; Chương trình hỗ trợ của MTTQ xã Sơn Tây. Kết quả cụ thể:

- Hỗ trợ xây nhà vệ sinh tự hoại: 267 hộ (267 hộ nghèo, hộ cận nghèo) với tổng số tiền 50.600.000 đồng

- Hỗ trợ xây hố ủ phân vi sinh, phân loại xử lý rác thải: 136 hộ với tổng số tiền 1.500.000 đồng

3.4. Xây dựng nhà ở cho hộ nghèo

Từ năm 2016 đến nay, ngoài chính sách hỗ trợ nhà ở của Trung ương, tỉnh, huyện, Chính quyền địa phương chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác kêu gọi các nhà hảo tâm cũng như trích quỹ Vì người nghèo xóa nhà ở tranh tre, dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã. Kết quả đã hỗ trợ xây mới, nâng cấp, sửa chữa cho 14 hộ nghèo có khó khăn về nhà ở với tổng kinh phí 850.000.000 đồng.

3.5. Hỗ trợ phát triển sản xuất

Nhằm hỗ trợ Hộ nghèo, cận nghèo vươn lên thoát nghèo, Ủy ban MTTQ thị trấn và các đoàn thể đã có nhiều mô hình sinh kế tạo công ăn việc làm và thu nhập cho các hộ, cụ thể:

4. Kết quả xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác giảm nghèo

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, công tác giảm nghèo của xã Sơn Tây đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng kể góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, tạo được sự đồng thuận, ủng hộ cao trong nhân dân góp phần ổn định tình hình trật tự - xã hội, không có khiếu nại, khiếu kiện trong nhân dân

5. Đánh giá vai trò của các ban ngành trong công tác phối hợp triển khai Đề án giảm nghèo

Công tác giảm nghèo, chăm lo cho người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội là một chủ trương lớn, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta, đây là vấn đề quan trọng, có ý nghĩa chính trị, xã hội, nhân văn sâu sắc, thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, luôn được Đảng và Nhà nước và hệ thống chính trị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Kết quả công tác xóa đói, giảm nghèo là một trong những thành quả nổi bật của thời kỳ đổi mới, góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của đất nước và mỗi địa phương. Trong những năm qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, các tổ dân phố làm tốt công tác tuyên truyền vận động, phát huy hiệu quả sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội cùng chung sức thực hiện mục tiêu giảm nghèo và giảm nghèo bền vững với những cách làm sáng tạo, hiệu quả tạo sức lan tỏa trong toàn xã hội với tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách và đã đón nhận sự ủng hộ tích cực của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị - xã hội đã phát huy rất tốt vai trò tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia Đề án giảm nghèo bền vững thông qua việc đóng góp quỹ Vì người nghèo,

tham gia các đợt phát động tặng quà, thăm hỏi, động viên hộ nghèo, hộ khó khăn nhân dịp các ngày lễ, tết phần đầu “*không ai bị bỏ lại phía sau*”. Không những thế MTTQ và các đoàn thể chú trọng đến công tác phản biện xã hội nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có những phương án, tham mưu cho chính quyền địa phương giải quyết những nguyện vọng chính đáng của người dân. Công tác kiểm tra, giám sát cũng được chú trọng, góp phần không nhỏ vào kết quả thực hiện Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2021.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những kết quả đạt được:

Hàng năm, xã đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo (XĐGN), nâng cao đời sống cho nhân dân. Từ những việc làm cụ thể, thiết thực, như: Tổ chức các lớp tập huấn, huy động các nguồn lực hỗ trợ xóa nhà dột nát tạm bợ, nhằm giúp hộ nghèo có chỗ ở ổn định, yên tâm lao động, sản xuất, các chính sách về hỗ trợ con giống, cây giống, hỗ trợ nước sạch vệ sinh môi trường, chính sách ưu đãi trong giáo dục - đào tạo, chính sách vay vốn, ... nhờ vậy công tác XĐGN của xã đã có những chuyển biến tích cực. Đời sống người nghèo được cải thiện đáng kể, hộ nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, cơ sở hạ tầng được đầu tư, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi tiến bộ. Nhận thức trong cấp ủy, chính quyền, cán bộ làm công tác giảm nghèo, trong xã hội và người dân được đổi mới. Kết quả trên đã thể hiện sự cố gắng, nỗ lực lớn, khẳng định sự linh hoạt, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Sơn Tây.

2. Những tồn tại hạn chế:

Công tác xóa đói giảm nghèo trong những năm qua tuy đã đạt được nhiều kết quả nhất định, tuy nhiên vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế cần phải giải quyết trong thời gian tới, cụ thể:

- Về công tác chỉ đạo, điều hành; tổ chức thực hiện:

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững chưa quyết liệt, một số thành viên Ban chỉ đạo chưa thật sự sâu sát cơ sở được phân công phụ trách.

+ Đa số hộ nghèo thuộc gia đình bảo trợ xã hội nên công tác hỗ trợ thoát nghèo gặp nhiều khó khăn, đang còn tình trạng thành viên trong hộ nghèo mang tâm lý, tư tưởng trông chờ, ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước, hay bệnh tật không chịu khó để làm ăn vươn lên phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo.

- Về sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể: Công tác phối hợp tuyên truyền vận động quần chúng nhất là lao động nghèo tham gia đào tạo nghề, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan:

Trình độ dân trí không đồng đều nên còn thiếu hiểu biết các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về xóa đói giảm nghèo.

Ban giảm nghèo xã có lúc có nơi còn thiếu đôn đốc, kiểm tra, việc theo dõi và cập nhật thường xuyên các đối tượng chính sách xã hội, hộ nghèo để có giải pháp thực hiện.

4. Bài học kinh nghiệm:

- Trong thời gian tới cần chủ động bám nắm các văn bản chỉ đạo các ban ngành cấp trên để tổ chức thực hiện đảm bảo hơn; tăng cường công tác hướng dẫn việc rà soát đối với đội ngũ điều tra viên ở tổ dân phố; mỗi cán bộ chỉ đạo và công chức chỉ đạo phải thực sự sâu sát.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm làm chuyển biến về nhận thức của người dân trong công tác giảm nghèo, ý thức được trách nhiệm của mình, từ đó tự vươn lên thoát nghèo, tránh tư tưởng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền và huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân thực hiện chính sách giảm nghèo theo hướng bền vững đặc biệt là công tác xã hội hóa hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo từ các cơ quan doanh nghiệp.

- Thực hiện hỗ trợ thu nhập cho các hộ nghèo BTXH; tạo việc làm, đào tạo nghề cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có lao động

- Phân tích cụ thể, xác định rõ nguyên nhân nghèo của từng hộ gia đình, từ đó vận động và đưa ra những giải pháp phù hợp, đúng hướng, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo.

IV. GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về các chính sách giảm nghèo.

- Nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế trên tất cả các lĩnh vực, thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề, tập huấn khoa học kỹ thuật, hỗ trợ sản xuất và giải quyết việc làm cho lao động nghèo trên địa bàn

- Huy động các nguồn lực tham gia xóa đói giảm nghèo

- Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình quốc gia trên địa bàn thị trấn như: Chính sách cho vay tín dụng, chính sách về hỗ trợ y tế cho người nghèo, chính sách về dân số - kế hoạch hóa gia đình, chính sách về hỗ trợ giáo dục cho người nghèo, chính sách về hỗ trợ nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban xóa đói giảm nghèo xã Sơn Tây.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp; tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức triển khai và kiểm tra, giám sát Chương trình, các tiểu dự án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 35/NĐ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2016 - 2020 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây./.

Nơi nhận:

- TTHĐND huyện;
- Phòng Lao động TBXH huyện;
- TT Đảng ủy;HĐND;
- TT UB MTTQ; các ban ngành, đoàn thể;
- Chủ tịch, PCT UBND;
- Lưu: VPUB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Thiết